

HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TRẢ LÃI CUỐI KỲ

Số HĐTG: ...0029.12404.06./HDTG/SHB.110215

Số Tài khoản tiền gửi đi kèm HĐTG²: 44.218.16.4466

Hôm nay, ngày 24 tháng 04 năm 2024, chúng tôi gồm các Bên sau:

BÊN GỬI TIỀN (BÊN A): BAN QUẢN TRỊ NHÀ CHUNG CƯ SAPPHIRE – KĐT GOLDMARK CITYĐịa chỉ : Tòa nhà chung cư Sapphire Khu đô thị Goldmark City
136 Hồ Tùng Mậu, Tò dân phố Số 21, Phường Phú Diễn, TP. Hà NộiGCN ĐKDN/ĐKKD/GPĐT/GPHĐ/QĐTL số : Số 261/QĐ-UBND cấp ngày 04/09/2025
Nơi cấp UBND Phường Định CôngThuộc đối tượng : Người cư trú Người không cư trú

Người đại diện thứ nhất : Ông Lê Văn Nam Chức vụ: Trưởng Ban

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số : 036075008005 cấp ngày 25/07/2021 Nơi cấp: CCS
QLHC về TTXH

Người đại diện thứ hai : Ông Hồ Văn Long Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số : 040089000185 cấp ngày 21/06/2021 Nơi cấp: CCS
QLHC về TTXH

Người đại diện thứ ba : Bà Phạm Khánh Hằng Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số : 034185000117 cấp ngày 22/11/2021 Nơi cấp: CCS
QLHC về TTXH

Người đại diện thứ tư : Ông Nguyễn Thành Vinh Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số : 042086000032 cấp ngày 28/04/2021 Nơi cấp: CCS
QLHC về TTXH

Người đại diện thứ năm : Bà Trần Thị Hồng Hạnh Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số : 037184002544 cấp ngày 16/07/2024 Nơi cấp: Bộ Công
An

Người đại diện thứ sáu : Ông Nguyễn Ngọc Ánh Chức vụ:

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số : 001094021667 cấp ngày 24/07/2024 Nơi cấp: CCS
QLHC về TTXH

Điện thoại : Fax:
(Theo Giấy ủy quyền số (nếu có): ngày của)

BÊN NHẬN TIỀN GỬI (BÊN B): NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI

[Mã số doanh nghiệp: **1800278630**

Địa chỉ: Số 77, phố Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (024) 39423388 Fax: (024) 39410844]⁴

Đại diện: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải Chức vụ: Phó giám đốc SHB Thăng Long

Theo Quyết định ủy quyền số 522/2024/VBUQ-SHB ngày 20/09/2024 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

Đơn vị trực tiếp thực hiện: Chi nhánh Chi nhánh Thăng Long /Phòng Giao dịch: Tây Sơn

Địa chỉ: 350 Tây Sơn - P.Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 024.32047230 Fax:

Hai Bên đã thỏa thuận và thống nhất ký Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn ("Hợp đồng") theo các điều kiện và điều khoản sau:

Điều 1: Điều khoản gửi tiền

Bên A đồng ý gửi tiền tại Bên B và Bên B đồng ý nhận tiền gửi của Bên A với các điều kiện sau:

1. Số tiền gửi : 3.000.000.000 VNĐ

(Bằng chữ: Ba tỷ đồng chẵn./.)

2. Loại tiền : VNĐ

3. Thời hạn gửi tiền : 12 tháng

4. Ngày gửi tiền: ... 24.10.2026

5. Ngày đến hạn thanh toán : ... 24.10.2027

6. Lãi suất : 8.8%/năm

Trường hợp chuyển tiếp kỳ hạn gửi tiền, mức lãi suất áp dụng cho kỳ hạn mới là mức lãi suất tại thời điểm chuyển tiếp kỳ hạn gửi tiền theo quy định của Bên B hoặc theo thỏa thuận của các Bên (nếu có)

7. Thời hạn tính lãi : được xác định từ ngày nhận tiền gửi (tức Ngày gửi tiền) đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi). Và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

8. Phương pháp tính lãi:

Số tiền lãi của kỳ tính lãi bằng (=) tổng số tiền lãi ngày của toàn bộ các ngày trong kỳ tính lãi.

⁴ ĐVKD giữ nguyên các thông tin của SHB HO tại mục này và chủ động cập nhật lại các thông tin giao dịch của SHB HO khi có thay đổi theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thay đổi gần nhất

$$\text{Số tiền lãi ngày} = \frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi}}{365}$$

Trong đó:

- Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi mà Bên B phải trả cho Bên A được sử dụng để tính lãi theo Hợp đồng này.
 - Lãi suất tính lãi: Được tính theo tỷ lệ %/năm theo Khoản 6 Điều 1 Hợp đồng này.
9. Thông tin tài khoản thanh toán của Bên A dùng để gửi tiền gửi có kỳ hạn:
- Chủ tài khoản : BAN QUẢN TRỊ NHÀ CHUNG CƯ SAPPHIRE - KĐT GOLDMARK CITY⁵
 - Số tài khoản : 55 95 95 95 9555
 - Mở tại : Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

Thông tin tài khoản thanh toán của Bên A dùng để nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn:

- Chủ tài khoản : BAN QUẢN TRỊ NHÀ CHUNG CƯ SAPPHIRE - KĐT GOLDMARK CITY⁶
- Số tài khoản : 55 95 95 95 9555
- Mở tại : Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

10. Phương thức gửi tiền⁷:

- Trường hợp Tài khoản thanh toán của Bên A dùng để gửi tiền gửi có kỳ hạn là tài khoản thanh toán mở tại Bên B: Chậm nhất vào Ngày gửi tiền, trong giờ giao dịch của Bên B, để thực hiện Hợp đồng, Bên A phải đảm bảo số dư trong Tài khoản thanh toán của Bên A (chưa bao gồm số dư tối thiểu để duy trì tài khoản theo quy định của Bên B) bằng tối thiểu Số tiền gửi quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Hợp đồng này để Bên B thực hiện mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn cho Bên A theo hình thức trích nợ từ tài khoản thanh toán mở tại Bên B.

Điều 2: Phương thức lĩnh lãi tiền gửi¹⁰

Bên A lựa chọn phương thức lĩnh lãi tiền gửi như sau:¹¹

Lãi cuối kỳ¹⁴

⁵ Chủ tài khoản phải là Bên A theo quy định tại Thông tư 49/2018/TT-NHNN

⁶ Chủ tài khoản phải là Bên A theo quy định tại Thông tư 49/2018/TT-NHNN

⁷ ĐVKD lựa chọn phương thức gửi tiền theo nhu cầu của KH và lược bỏ phương thức không phù hợp

¹⁰ ĐVKD lưu ý tư vấn KH các hình thức lĩnh lãi được triển khai trên toàn hệ thống trong từng thời kỳ, tham khảo quyết định lãi suất tiền gửi dành cho KH tổ chức để thực hiện.

¹¹ ĐVKD yêu cầu KH tích cụ thể vào mục phù hợp với phương thức lĩnh lãi đã thống nhất với SHB và lược bỏ các phương thức lĩnh lãi còn lại.

¹⁴ Áp dụng trong trường hợp toàn bộ tiền lãi được thanh toán một lần vào ngày đến hạn.

Lãi tiền gửi được trả cho Bên A theo mức lãi suất tại Khoản 6, Điều 1, số tiền lãi này được Bên B thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của Bên A đăng ký dùng để nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn tại khoản 9 Điều 1 Hợp đồng này.

Điều 3: Điều khoản thanh toán

1. Thanh toán khi đến hạn¹⁸:

Không chuyển tiếp kỳ hạn gửi tiền:

- Vào ngày đến hạn thanh toán, Bên B sẽ thanh toán toàn bộ tiền gốc và tiền lãi (nếu có) cho Bên A theo hình thức: Chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của Bên A đăng ký dùng để nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn tại khoản 9 Điều 1 Hợp đồng này.

2. Đối với trường hợp ngày đến hạn Hợp đồng trùng với ngày nghỉ/ ngày lễ/ ngày không làm việc theo quy định của Bên B và/hoặc theo quy định của Pháp luật thì Bên A sẽ được hưởng lãi suất tại Khoản 6 Điều 1 Hợp đồng này hoặc lãi suất tại thời điểm chuyển tiếp kỳ hạn (đối với trường hợp tiền gửi được tự động chuyển tiếp kỳ hạn mới) trên số ngày thực gửi và²¹:

²²Bên A sẽ nhận gốc và/hoặc lãi (nếu có) vào ngày làm việc đầu tiên liền kề sau ngày nghỉ/ngày lễ/ngày không làm việc của Bên B.

²³ Bên A sẽ nhận gốc và/hoặc lãi (nếu có) vào ngày đến hạn trùng với ngày nghỉ/ ngày lễ/ ngày không làm việc.

Điều 4: Rút một phần hoặc tất toán toàn bộ tiền gửi trước hạn

1. Bên A và Bên B thỏa thuận việc rút trước hạn một phần tiền gửi như sau²⁴:

- Đối với tiền gửi có phương thức lĩnh lãi đầu kỳ và định kỳ: Bên A cam kết không rút trước hạn một phần tiền gửi đối với tiền gửi có phương thức lĩnh lãi đầu kỳ và phương thức lĩnh lãi định kỳ. Trong trường hợp Bên A có nhu cầu rút trước hạn một phần tiền gửi và/hoặc Bên B thực hiện khấu trừ một phần tiền gửi theo quy định tại Khoản 3 Điều này thì Bên A phải tất toán Hợp đồng này trước hạn theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

- Đối với tiền gửi có phương thức lĩnh lãi cuối kỳ²⁵: Bên A và Bên B thỏa thuận việc rút trước hạn một phần tiền gửi như sau:

Bên A cam kết không rút trước hạn một phần tiền gửi trong toàn bộ thời gian gửi tiền theo Hợp đồng này. Trong trường hợp Bên A phát sinh nhu cầu rút trước hạn một phần tiền gửi

¹⁸ ĐVKD yêu cầu Khách hàng lựa chọn một phương thức thanh toán khi đến hạn và tích cụ thể vào Mục được lựa chọn. Với những phương thức thanh toán không sử dụng thì ĐVKD lược bỏ.

²¹ Khách hàng lựa chọn một trong hai trường hợp. Lưu ý, với trường hợp KH nhận chi trả HĐTG vào TKTT tại tổ chức tín dụng khác thì ĐVKD tư vấn KH lựa chọn trường hợp 1, trả gốc và lãi vào ngày làm việc tiếp theo do ngày nghỉ hệ thống chuyển khoản qua Ngân hàng Nhà nước không làm việc. Đối với phương án không sử dụng, ĐVKD lược bỏ.

²² ĐVKD kiểm tra, theo dõi ngày đến hạn để điều chỉnh hệ thống trả lãi đúng theo cam kết với KH.

²³ Lựa chọn này chỉ áp dụng đối với KH nhận chi trả gốc lãi vào TKTT mở tại SHB.

²⁴ Tùy thuộc vào phương pháp lĩnh lãi KH đã chọn tại Điều 2, ĐVKD tư vấn khách hàng lược bỏ nội dung rút một phần trước hạn với phương thức lĩnh lãi không sử dụng.

²⁵ ĐVKD tư vấn Khách hàng lựa chọn một phương thức về thỏa thuận rút gốc một phần và tích cụ thể vào Mục được lựa chọn. ĐVKD lược bỏ phương thức không sử dụng đến.

thì Bên A phải tất toán toàn bộ tiền gửi của Hợp đồng trước hạn theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

- Bên A rút trước hạn một phần tiền gửi khi Bên A có nhu cầu trong thời gian gửi tiền theo Hợp đồng này. Khi Bên A rút một phần số tiền gửi trước hạn, đối với Số tiền rút trước hạn, Bên A được hưởng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất theo đối tượng khách hàng và theo loại đồng tiền đã gửi do Bên B công bố tại thời điểm Bên A rút trước hạn tính trên phần tiền rút trước hạn cho toàn bộ thời gian từ ngày gửi tiền/ngày chuyển tiếp kỳ hạn (đối với trường hợp tiền gửi được tự động chuyển tiếp kỳ hạn mới) đến ngày rút tiền trước hạn (gọi tắt là “Thời gian thực gửi”). Đối với Số tiền gốc còn lại, Bên A tiếp tục được hưởng lãi suất tại Khoản 6 Điều 1 Hợp đồng này hoặc lãi suất tại thời điểm chuyển tiếp kỳ hạn (trong trường hợp chuyển tiếp kỳ hạn mới) cho toàn bộ thời gian thực gửi tính từ Ngày gửi tiền/Ngày chuyển tiếp kỳ hạn đến Ngày đến hạn thanh toán.

Thỏa thuận về việc rút trước hạn một phần số tiền gửi đã được Bên A lựa chọn sẽ được áp dụng cố định và không được thay đổi trong bất kỳ trường hợp nào trong suốt thời hạn hiệu lực của Hợp đồng này. Trường hợp Bên A có nhu cầu thay đổi thỏa thuận rút trước hạn một phần tiền gửi, Bên A thực hiện tất toán Hợp đồng tiền gửi trước hạn theo quy định tại Khoản 2 Điều này và Bên A phải ký Hợp đồng tiền gửi mới để lựa chọn lại thỏa thuận về việc rút trước hạn một phần tiền gửi.

2. Tất toán/Rút trước hạn toàn bộ tiền gửi:

Trường hợp Bên A rút trước hạn toàn bộ tiền gửi thì Bên A phải tất toán Hợp đồng này trước hạn. Bên A sẽ được hưởng lãi tiền gửi và có nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán cho Bên B một (các) khoản tiền khi rút trước hạn toàn bộ tiền gửi như sau:²⁶

- Đối với phương thức lĩnh lãi đầu kỳ: Bên A được hưởng lãi suất không kỳ hạn thấp nhất theo đối tượng khách hàng và theo loại đồng tiền đã gửi do Bên B công bố tại thời điểm rút trước hạn (gọi tắt là “Lãi suất không kỳ hạn”) tính trên toàn bộ số tiền gửi cho toàn bộ thời gian thực gửi (từ ngày gửi tiền/ngày chuyển tiếp kỳ hạn đến hàng rút tiền trước hạn). Bên A thực hiện hoàn trả toàn bộ số tiền lãi đã được thanh toán tại thời điểm gửi/thời điểm chuyển tiếp kỳ hạn mới, đồng thời hoàn trả cho Bên B một khoản tiền lãi theo Lãi suất không kỳ hạn tính trên toàn bộ số tiền lãi đã được Bên B thanh toán trước đó tại thời điểm gửi/thời điểm chuyển tiếp kỳ hạn mới cho toàn bộ thời gian thực gửi.
- Đối với phương thức lĩnh lãi cuối kỳ: Bên A sẽ được hưởng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất theo đối tượng khách hàng và theo loại đồng tiền đã gửi do Bên B tại thời điểm tất toán Hợp đồng trước hạn cho toàn bộ số tiền gửi theo Hợp đồng này và toàn bộ thời gian thực gửi (từ ngày gửi tiền/ngày chuyển tiếp kỳ hạn đến hàng rút tiền trước hạn).
- Đối với phương thức lĩnh lãi định kỳ hàng tháng/hàng quý/6 tháng/12 tháng: Bên A được hưởng lãi suất không kỳ hạn thấp nhất theo đối tượng khách hàng và theo loại đồng tiền do Bên B công bố tại thời điểm rút trước hạn (gọi tắt là “Lãi suất không kỳ hạn”) tính trên toàn bộ số tiền gửi cho toàn bộ thời gian thực gửi (từ ngày gửi tiền/ngày chuyển tiếp kỳ hạn đến ngày rút tiền trước hạn). Bên A thực hiện hoàn trả cho Bên B số tiền lãi đã

²⁶ ĐVKD yêu cầu KH lựa chọn một phương thức phù hợp với phương thức lĩnh lãi đã thỏa thuận tại Điều 2 HĐ và tích cụ thể vào Mục được lựa chọn. ĐVKD xóa các nội dung liên quan đến phương thức lĩnh lãi không lựa chọn.

được thanh toán định kỳ, đồng thời Bên A thanh toán cho Bên B một khoản tiền lãi theo lãi suất không kỳ hạn tính trên số tiền lãi đã được Bên B thanh toán định kỳ trước đó cho thời gian từ ngày thực nhận tiền lãi của từng kỳ đến ngày rút trước hạn.

3. Trong trường hợp một phần hoặc toàn bộ tiền gửi theo Hợp đồng này bị khấu trừ theo quyết định của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật vào trước ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền gửi, Bên B sẽ thực hiện khấu trừ tiền gửi theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức nêu trên và²⁷:

Đối với phương thức lĩnh lãi cuối kỳ:

(i) Trường hợp tiền khấu trừ là một phần của khoản tiền gửi: Việc Bên B khấu trừ một phần tiền gửi được coi là Bên A rút trước hạn một phần tiền gửi tại ngày Bên B khấu trừ tiền. Không phụ thuộc vào thỏa thuận về việc rút trước hạn một phần tiền gửi của các Bên tại Khoản 1 Điều này, đối với Số tiền gốc còn lại (sau khi bị khấu trừ tiền), Bên A tiếp tục được gửi tiền theo thỏa thuận tại Hợp đồng này;

(ii) Trường hợp tiền khấu trừ là toàn bộ khoản tiền gửi: Việc Bên B khấu trừ toàn bộ khoản tiền gửi được coi là Bên A tất toán toàn bộ tiền gửi trước hạn tại ngày Bên B khấu trừ tiền.

Đối với phương thức lĩnh lãi đầu kỳ/định kỳ: Bên A tất toán toàn bộ tiền gửi trước hạn vào ngày Bên B khấu trừ tiền (bao gồm cả trường hợp khoản tiền gửi bị khấu trừ một phần hay toàn bộ).

Trường hợp Bên A phải tất toán toàn bộ tiền gửi trước hạn vào ngày Bên B khấu trừ tiền, Bên A sẽ được Bên B thanh toán tiền gửi gốc, tiền lãi còn lại (nếu có) sau khi: (1) khấu trừ theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và (2) Bên B thu hồi các khoản tiền mà Bên A có nghĩa vụ thanh toán, hoàn trả cho Bên B theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

Lãi suất tiền gửi áp dụng đối với số tiền gửi được khấu trừ trước ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền gửi là lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất theo quy định của Bên B (theo loại tiền gửi trên HĐTG dành cho KHTC) tại Bên B khấu trừ tiền.

Điều 5: Quy định về xử lý Hợp đồng bị hỏng, bị mất:

- Trường hợp Hợp đồng này (và các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có)) bị hỏng hoặc bị mất, Bên A phải thực hiện ngay các thủ tục báo mất/ báo hỏng Hợp đồng theo quy định của Bên B.
- Bên A tự chịu trách nhiệm đối với các rủi ro phát sinh do mất Hợp đồng này mà không phải do lỗi của Bên B.
- Bên A chỉ được tất toán Hợp đồng đã báo mất/báo hỏng sau 07 ngày kể từ ngày báo mất, báo hỏng.

Điều 6: Quy định về chấm dứt Hợp đồng, các trường hợp Hợp đồng bị hủy bỏ

1. Hợp đồng này chấm dứt khi:

- Hết thời hạn gửi tiền và các Bên không có thỏa thuận chuyển sang kỳ hạn gửi tiền mới, đồng thời các Bên hoàn thành mọi nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này và các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có) mà không có thỏa thuận khác.

²⁷ ĐVKD yêu cầu KH lựa chọn một phương thức phù hợp với phương thức lĩnh lãi đã thỏa thuận tại Điều 2 HĐ và tích cụ thể vào Mục được lựa chọn. ĐVKD xóa các nội dung liên quan đến phương thức lĩnh lãi không lựa chọn.

- Bên A tất toán toàn bộ Số tiền gửi trước thời hạn.
 - Một trong hai Bên bị giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Hủy bỏ Hợp đồng này:
- a. Hợp đồng bị hủy bỏ trong các trường hợp:
- Vào ngày hiệu lực của Hợp đồng, trong giờ giao dịch của Bên B, trong Tài khoản thanh toán của Bên A không có đủ Số tiền gửi quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Hợp đồng này (chưa bao gồm số dư tối thiểu để duy trì tài khoản theo quy định của Bên B) hoặc vào ngày hiệu lực, Tài khoản của Bên B theo quy định tại Khoản 10 Điều 1 Hợp đồng này chưa báo có/ chưa báo có đủ Số tiền gửi theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 của Hợp đồng này dẫn đến việc Bên B không thể tiến hành thực hiện mở Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn cho Bên A theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.
 - Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- b. Khi Hợp đồng bị hủy bỏ, Bên B sẽ hoàn trả cho Bên A toàn bộ số tiền mà Bên A đã chuyển cho Bên B (nếu có) vào tài khoản mà Bên A đăng ký dùng để gửi tiền gửi có kỳ hạn tại khoản 9 Điều 1 Hợp đồng này. Toàn bộ phí chuyển tiền phát sinh (nếu có) do Bên A chịu và sẽ được bên B khấu trừ vào số tiền chuyển trả lại Bên A.

Điều 7: Chuyển quyền sở hữu tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn

- Việc chuyển nhượng quyền sở hữu tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi chỉ được thực hiện trực tiếp tại Chi nhánh/Đơn vị kinh doanh của Bên B nơi Bên A thực hiện mở Hợp đồng này.
- Việc chuyển nhượng quyền sở hữu tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi được thực hiện theo quy định của Bên B phù hợp với quy định của Pháp luật có liên quan.

Điều 8: Quy định về tra cứu khoản tiền gửi có kỳ hạn, biện pháp thông báo khi có thay đổi đối với khoản tiền gửi có kỳ hạn, xử lý trong trường hợp tài khoản thanh toán bị phong tỏa, đóng, tạm khóa.

1. Bên A có thể thực hiện tra cứu khoản tiền gửi có kỳ hạn thông qua quầy giao dịch tại tất cả các ĐVKD của Bên B trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam hoặc thông qua hệ thống ngân hàng điện tử của Bên B (Nếu Bên A có sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử tại Bên B).
2. Khi có thay đổi đối với khoản tiền gửi có kỳ hạn mà không thuộc các trường hợp phải ký Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này, Bên B thực hiện thông báo trực tiếp cho Bên A trong trường hợp Bên A đến thực hiện giao dịch tại các điểm giao dịch của Bên B hoặc thông báo qua số điện thoại Bên A đăng ký với Bên B.
3. Trường hợp tài khoản thanh toán của Bên A thay đổi (bị phong tỏa, đóng, tạm khóa,...) dẫn đến không thể sử dụng để nhận chi trả tiền gốc và/hoặc tiền lãi thì khoản tiền này sẽ được xử lý theo quy định của Bên B.

Điều 9: Quyền và Nghĩa vụ của các Bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:
 - Được yêu cầu Bên B cung cấp thông tin liên quan đến khoản tiền gửi.
 - Được yêu cầu Bên B thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi theo quy định của Hợp đồng này.

- Được sử dụng khoản tiền gửi theo Hợp đồng tiền gửi này làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ của mình tại Bên B và/hoặc tại tổ chức tín dụng khác theo quy định của Bên B và quy định của pháp luật.
- Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác của nguồn gốc số tiền gửi.
- Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến số tiền gửi tại Bên B.
- Chịu trách nhiệm về Tài khoản sử dụng để nhận và gửi tiền gửi có kỳ hạn nêu tại Khoản 9 Điều 1 Hợp đồng này là Tài khoản thanh toán của chính Bên A.
- Chịu phí chuyển tiền liên ngân hàng trong trường hợp Bên A nhận chi trả tiền gửi vào tài khoản mở tại tổ chức tín dụng khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- Thực hiện đúng các nghĩa vụ, các quyền khác theo quy định pháp luật, theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và các thỏa thuận khác giữa 2 Bên liên quan đến Hợp đồng này.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cả gốc và lãi theo quy định của Hợp đồng này.
- Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo yêu cầu của Bên A.
- Phong tỏa/ tạm khóa toàn bộ số tiền gửi (bao gồm cả gốc và lãi) theo Hợp đồng này khi Bên B phát hiện có gian lận trong giao dịch tiền gửi có kỳ hạn, phát hiện có sai sót trong giao dịch tiền gửi có kỳ hạn, khi có tranh chấp liên quan đến khoản tiền gửi, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cần xử lý trách nhiệm tài chính khác của Bên A đối với Bên B, theo yêu cầu/đề nghị của Bên A.
- Trong trường hợp cần thiết, Bên B được quyền yêu cầu Bên A cung cấp thêm các giấy tờ chứng minh Tài khoản sử dụng để nhận và gửi tiền gửi có kỳ hạn nêu tại Khoản 9 Điều 1 Hợp đồng này là Tài khoản thanh toán của chính Bên A.
- Thực hiện đúng các nghĩa vụ, các quyền khác theo quy định của Pháp luật, theo thỏa thuận tại Hợp đồng này, các thỏa thuận khác giữa 2 Bên liên quan đến Hợp đồng này.

Điều 10: Thỏa thuận khác

- Các giao dịch bằng ngoại tệ liên quan đến Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của Pháp luật Việt nam và của Bên B về quản lý ngoại hối.
- Trường hợp tiền gửi theo Hợp đồng bị phong tỏa/tạm khóa phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc thỏa thuận của Bên A và lệnh giải tỏa/chấm dứt tạm khóa sau ngày đến hạn thì từ ngày đến hạn đến ngày tất toán hợp đồng, Bên A sẽ được hưởng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất (theo từng đồng tiền) do Bên B công bố tại ngày đến hạn cho toàn bộ số tiền gửi theo Hợp đồng này.
- Trong trường hợp Bên A rút một phần tiền gửi trước hạn /tất toán toàn bộ tiền gửi trước hạn /tất toán toàn bộ tiền gửi đúng hạn và nhận chi trả gốc, lãi vào TKTT tại tổ chức tín dụng khác, Bên A sẽ chịu phí theo quy định của Bên B từng thời kỳ²⁸.

²⁸ Trường hợp KH có yêu cầu quy định mức phí cụ thể tại Hợp đồng, ĐVKD chủ động bổ sung nội dung mức phí theo quy định của SHB từng thời kỳ hoặc phê duyệt của Cấp có thẩm quyền.



Điều 11: Điều khoản thi hành

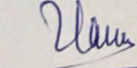
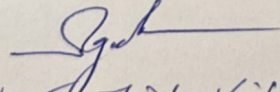
- Hai Bên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã quy định trong Hợp đồng này.
- Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này sẽ được các bên thỏa thuận bằng văn bản.
- Các nội dung khác không được quy định tại Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo quy định pháp luật, quy định của Bên B.
- Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng trước hết sẽ được hai Bên bàn bạc giải quyết, thương lượng trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được hoặc không muốn/không thể giải quyết bằng thương lượng, một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Toà án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- Hợp đồng này được ký bởi những người có thẩm quyền của các Bên.
- Bên A tại đây xác nhận đã được Bên B cung cấp đầy đủ thông tin về Hợp đồng và các quy định của Bên B liên quan đến việc gửi tiền có kỳ hạn (bao gồm nhưng không giới hạn quy định về chuyển nhượng Hợp đồng, xử lý Hợp đồng khi bị mất, hỏng,...).
- Các Bên xác nhận rằng việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Hợp đồng này gồm trang, được lập thành (....) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ (....) bản, Bên B giữ (....) bản và có hiệu lực từ ngày ký. Các Bên đã đọc lại, hiểu rõ, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.

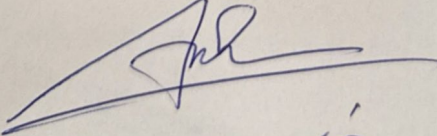
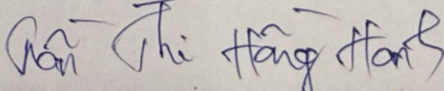


ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Hồ Văn Nam


Phan Khải Hằng

Nguyễn Thành Việt

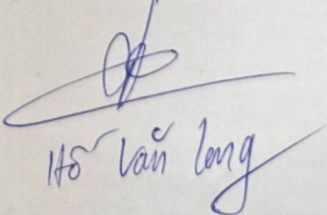

Nguyễn Ngọc Anh

Phan Thị Hằng Hằng

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thanh Hà


Hồ Văn Long